



# CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM TRONG THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

Ngày 10/12/2025, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật Thi hành án hình sự. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, theo đó luật quy định các hành vi bị nghiêm cấm như sau:

1



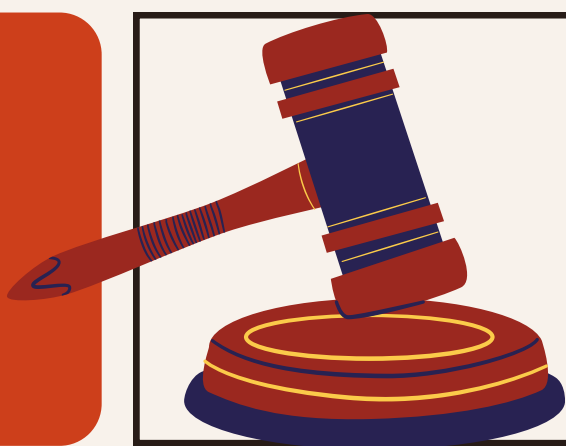
Phá hủy cơ sở quản lý, giam giữ; hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của cơ sở quản lý, giam giữ; tổ chức trốn hoặc trốn khỏi nơi quản lý, giam giữ; tổ chức trốn hoặc trốn khi đang bị áp giải, dẫn giải; đánh tháo phạm nhân, người chấp hành biện pháp tư pháp, người bị áp giải, dẫn giải.

2



Không chấp hành quyết định thi hành án hình sự; cản trở hoặc chống lại việc thực hiện nội quy, quy chế về thi hành án hình sự hoặc quyết định, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền trong thi hành án hình sự.

3



Tổ chức, kích động, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, giúp sức, cưỡng bức người khác vi phạm pháp luật về thi hành án hình sự; trả thù, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người có trách nhiệm thi hành án hình sự.

4



Không ra quyết định thi hành án hình sự; không thi hành quyết định trả tự do theo quy định của pháp luật và quyết định khác của cơ quan, người có thẩm quyền trong thi hành án hình sự.

5



Đưa hối lộ, nhận hối lộ, môi giới hối lộ, những nhiễu trong thi hành án hình sự.



6



Tha trái pháp luật người đang bị giam, người bị áp giải thi hành án; thiếu trách nhiệm trong việc quản lý, canh gác, áp giải thi hành án để người chấp hành án phạt tù, án tử hình hoặc án phạt trục xuất trốn.

7



Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị miễn, giảm, hoãn, tạm đình chỉ, tha tù trước thời hạn có điều kiện, rút ngắn thời gian thử thách cho người không đủ điều kiện; không đề nghị cho người đủ điều kiện được miễn, giảm, hoãn, tạm đình chỉ, tha tù trước thời hạn có điều kiện, rút ngắn thời gian thử thách; đề nghị hoặc không đề nghị chấm dứt trước thời hạn việc chấp hành biện pháp tư pháp, hoãn, đình chỉ thi hành biện pháp tư pháp; cản trở người, pháp nhân thương mại chấp hành án thực hiện các quyền theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

8



Tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục người chấp hành án, biện pháp tư pháp; lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của người chấp hành án; trù dập, trả thù người tố cáo, người khiếu nại trong thi hành án hình sự.

9



Kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người, pháp nhân thương mại chấp hành án.

10



Cấp hoặc từ chối cấp trái quy định của pháp luật quyết định, chứng nhận, xác nhận hoặc giấy tờ khác về thi hành án hình sự.

11



Làm sai lệch hồ sơ, sổ sách về thi hành án hình sự.